

Số: /BC-UBND

Việt Yên, ngày tháng 6 năm 2024

BÁO CÁO

Sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 05/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh

Thực hiện Công văn số 802/STP-PB&TDTHPL ngày 31/5/2024 của Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang về việc báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh. UBND thị xã Việt Yên báo cáo kết quả như sau:

I. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Công tác quán triệt, chỉ đạo, triển khai thực hiện

Ngay sau khi Chỉ thị số 06-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy được ban hành, thị xã đã triển khai kế hoạch, các văn bản chỉ đạo, triển khai thực hiện lồng ghép với sự chỉ đạo, tổ chức, triển khai thực hiện với Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật, Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP ngày 23/7/2012 của Chính phủ về theo dõi thi hành pháp luật có hiệu lực thi hành.

Hàng năm, trên cơ sở Kế hoạch của UBND tỉnh, Chủ tịch UBND thị xã đều ban hành Kế hoạch thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn.

2. Kết quả cụ thể

2.1. Công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật

Thị xã luôn xác định công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành. Hàng năm, thị xã thường xuyên chỉ đạo công tác tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản do HĐND, UBND ban hành; chủ động rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND ban hành. Kết quả cụ thể trong 3 năm như sau:

Năm 2021: Ban hành 02 văn bản QPPL; Quyết định công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần năm 2020 (Quyết định số 257/QĐ-UBND ngày 12/01/2021); Báo cáo kết quả rà soát văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành theo chuyên đề cải cách hành chính (Báo cáo số 203/BC-UBND ngày 18/3/2021); Báo cáo kết quả tự kiểm tra văn bản theo thẩm

quyền lĩnh vực lao động, thương binh và xã hội; Công văn chỉ đạo kiểm tra văn bản thuộc lĩnh vực giao thông vận tải (Công văn số 1493/UBND-TP ngày 9/6/2021); tiến hành kiểm tra 11 xã, thị trấn về công tác văn bản, công tác đăng ký hộ tịch, chứng thực và nuôi con nuôi. Chỉ đạo phòng Tư pháp đã tiến hành rà soát, thu thập và kiểm tra đối với văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành còn hiệu lực và kiểm tra văn bản có chứa văn bản quy phạm pháp luật. Kết quả đã rà soát, thu thập: 33 văn bản quy phạm pháp luật và thu thập 01 Nghị quyết của HĐND, 02 quyết định của Thường trực HĐND, 01 Quyết định của UBND huyện.

Năm 2022: Ban hành 10 văn bản QPPL; Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành hết hiệu lực thi hành toàn bộ và một phần năm 2021 (Quyết định số 445/QĐ-UBND ngày 18/01/2022); Chỉ đạo các cơ quan, đơn vị thu thập chức rà soát văn bản QPPL, văn bản chứa QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành (còn hiệu lực thi hành tại thời điểm rà soát) trong các chuyên đề: Giáo dục và Đào tạo; Văn hóa, Thể thao và Du lịch; cơ chế chính sách khuyến khích đầu tư; thanh tra, phòng, chống tham nhũng. Thực hiện rà soát và tham mưu báo cáo kết quả rà soát văn bản QPPL, chứa QPPL do HĐND, UBND huyện ban hành (còn hiệu lực thi hành tại thời điểm rà soát) trong lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, thanh tra, phòng, chống tham nhũng.

Năm 2023: Ban hành 08 văn bản QPPL; Quyết định công bố danh mục văn bản QPPL do HĐND, UBND huyện hết hiệu lực toàn bộ và hết hiệu lực một phần năm 2022; Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND huyện Việt Yên kỳ 2019-2023; Báo cáo kết quả rà soát văn bản QPPL và văn bản chứa QPPL do HĐND, UBND, Chủ tịch UBND huyện ban hành; văn bản QPPL, chứa QPPL do HĐND, UBND cấp xã ban hành lĩnh vực tài chính, đất đai, môi trường và xây dựng; báo cáo kết quả rà soát các văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành kỳ 2019-2023. Chỉ đạo phòng Tư pháp thực hiện tự kiểm tra 08 Quyết định do UBND huyện ban hành; qua kiểm tra đã phát hiện và kiến nghị xử lý 02 văn bản QPPL của UBND cấp huyện ban hành có sai sót về thể thức, kỹ thuật trình bày.

Trong 6 tháng đầu năm 2024: Ban hành 13 văn bản QPPL; ban hành Báo cáo kết quả công tác xây dựng, kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2023; Quyết định công bố danh mục văn bản quy phạm pháp luật do HĐND, UBND huyện ban hành hết hiệu lực thi hành toàn bộ và một phần năm 2023; Công bố danh mục hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật do HĐND và UBND huyện ban hành kỳ 2019-2023. Thực hiện tự kiểm tra 13 văn bản quy phạm pháp luật do UBND thị xã ban hành. Qua kiểm tra đã phát hiện và đề nghị rút kinh nghiệm trong quá trình soạn thảo và ban hành đối với 01 văn bản quy phạm pháp luật.

Trong những năm qua, thị xã không ban hành văn bản quy phạm pháp luật nào về công tác thi hành pháp luật.

2.2. Đổi mới hình thức, nội dung công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật

Trong những năm qua, công tác tuyên truyền, giáo dục pháp luật nói chung, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật nói riêng được quan tâm chỉ đạo, thực hiện. Sử dụng đa dạng các hình thức, phương pháp tuyên truyền, phổ biến, qua đó kiến thức pháp luật trong lĩnh vực này của lãnh đạo các cơ quan, đặc biệt là lãnh đạo chủ chốt các cơ quan, tổ chức, cá nhân, đội ngũ cán bộ, công chức trực tiếp, có liên quan đến công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn... được nâng lên, góp phần thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật qua đó góp phần nâng cao ý thức của người dân, tổ chức, doanh nghiệp trong việc tuân thủ các quy định của pháp luật.

Tập trung chỉ đạo, thực hiện tuyên truyền, phổ biến nội dung các lĩnh vực pháp luật chủ yếu có liên quan như: Hiến pháp, quán triệt nội dung, tinh thần của các văn bản luật mới có phạm vi điều chỉnh rộng lớn; các chế độ, chính sách, quy định mới ban hành hoặc được sửa đổi, bổ sung, thay thế; các hành vi bị nghiêm cấm và chế tài xử lý; quyền, nghĩa vụ của các chủ thể; tuyên truyền, phổ biến, giáo dục ý thức tôn trọng và chấp hành pháp luật; ý thức bảo vệ pháp luật; lợi ích của việc chấp hành pháp luật; gương người tốt, việc tốt trong thực hiện pháp luật.

Các phương pháp, hình thức tuyên truyền được sử dụng đồng bộ, phù hợp, có hiệu quả như: Hội nghị chuyên đề, hội nghị lồng ghép, đặc biệt là tuyên truyền, phổ biến trên hệ thống thông tin đại chúng từ thị xã đến cơ sở..., theo đó đã cung cấp những kiến thức, thông tin cơ bản về pháp luật cho các tổ chức, cá nhân và nhân dân địa phương. Đồng thời, đã làm chuyển biến nhận thức về vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp, các ngành, đoàn thể, các tổ chức, cá nhân trong thực thi pháp luật, nâng cao ý thức của người dân về việc chấp hành các quy định của pháp luật.

Dựa trên các hình thức PBGDPL được quy định trong Luật PBGDPL, các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể, địa phương đã đa dạng hoá các hình thức, mô hình, biện pháp PBGDPL sát thực hơn với thực tiễn cuộc sống. Bên cạnh các hình thức truyền thống như tổ chức hội nghị quán triệt, phổ biến, nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo, hiệu quả mang lại hiệu ứng tích cực đã được xây dựng và nhân rộng (*Như: Câu lạc bộ tuyên truyền pháp luật của thanh niên, Hội nông dân, Hội Liên hiệp phụ nữ; Câu lạc bộ nhà trọ công nhân, Các hội thi, Ngày Hội an toàn giao thông; các mô hình tuyên truyền điểm,...*). Ngoài ra, trên địa bàn thị xã xây dựng những mô hình “Tuyên truyền pháp luật lưu động”; Fanpage “Hỗ trợ pháp luật cho thanh niên công nhân”; mô hình “Tuổi trẻ Bắc Giang đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, không tương tác trái chiều trên mạng xã hội”; thành lập nhóm zalo “Tổ 98X Việt Yên”; mô hình “Tuyên truyền pháp luật lưu động cho người dân công giáo”; thành lập nhóm zalo để thuận tiện trong công tác tuyên truyền phổ biến, giáo dục pháp luật; trang facebook của Công an thị xã tuyên truyền, PBGDPL, hỗ trợ người dân, doanh nghiệp...

Trong 03 năm qua, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã và UBND các xã, phường đã tổ chức được 34 hội nghị chuyên đề về PBGDPL trong lĩnh vực theo dõi thi hành pháp luật; UBND thị xã đã tổ chức 04 hội nghị tập huấn về theo dõi thi hành pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức các cơ quan, đơn vị thuộc UBND thị xã và lãnh đạo UBND, công chức Địa chính - Xây dựng, công chức Tư pháp - Hộ tịch, công chức Văn phòng thống kê các xã, phường. Ngoài ra, trong các hội nghị tập huấn có lồng ghép các nội dung về theo dõi thi hành pháp luật.

2.3. Công tác thanh tra, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật

Hàng năm, Thị xã xây dựng Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật, theo đó lựa chọn kiểm tra những vấn đề, lĩnh vực được người dân, dư luận xã hội quan tâm đề ra các lĩnh vực được kiểm tra, cụ thể:

- Năm 2021, Chủ tịch UBND thị xã đã thành lập Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra công tác xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai tại 06 xã, thị trấn; Thông qua kiểm tra, đoàn đã lập biên bản kiểm tra và tham mưu Chủ tịch UBND thị xã kết luận cuộc kiểm tra; Thường xuyên đôn đốc việc thực hiện các kết luận sau kiểm tra bảo đảm việc thực hiện kiểm tra có hiệu quả.

- Năm 2022, Chủ tịch UBND thị xã đã thành lập Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực hộ tịch và nuôi con nuôi đối với 17/17 xã thị trấn. Theo đó, đã kiểm tra trực tiếp tại 02 xã Tiên Sơn và Trung Sơn; kiểm tra thông qua báo cáo đối với các xã, thị trấn còn lại.

- Năm 2023, Chủ tịch UBND thị xã đã thành lập Đoàn kiểm tra tiến hành kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật về lĩnh vực phổ biến, giáo dục pháp luật; chuẩn tiếp cận pháp luật; hòa giải ở cơ sở đối với 17/17 xã thị trấn. Theo đó, đã kiểm tra trực tiếp tại 02 xã Thượng Lan và Trung Sơn; kiểm tra thông qua báo cáo đối với các xã, thị trấn còn lại. Đối với lĩnh vực chứng thực do Chủ tịch UBND thị xã thành lập đoàn kiểm tra công tác thu phí, lệ phí tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND xã, thị trấn và Thanh tra Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang đã thanh tra tại 05 xã, thị trấn; đồng thời, theo Quyết định phê duyệt Kế hoạch công tác tư pháp năm 2023, chỉ đạo tiến hành kiểm tra công tác tư pháp đối với các xã, thị trấn; do vậy, trên cơ sở kết quả thanh tra, kiểm tra, thị xã yêu cầu các xã, thị trấn báo cáo kết quả theo dõi thi hành pháp luật về công tác chứng thực; thực hiện báo cáo theo dõi thi hành pháp luật về công tác chứng thực trình theo quy định.

- Năm 2024, Chủ tịch UBND thị xã đã thành lập Đoàn kiểm tra theo Quyết định số 2500/QĐ-UBND về kiểm tra liên ngành theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền Trưởng Công an các xã, phường trên địa bàn thị xã Việt Yên (hiện Đoàn kiểm tra đang triển khai thực hiện theo Kế hoạch).

Theo chức năng, nhiệm vụ về quản lý công tác theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính. Chủ tịch UBND thị xã đã thành lập Đoàn kiểm tra

theo dõi thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính tại các xã, phường. Qua đó kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý theo đúng pháp luật đối với những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật.

2.4. Công tác tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân về tình hình thi hành pháp luật: số lượng tiếp nhận, kết quả giải quyết các phản ánh kiến nghị; việc đổi mới các hình thức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị

Công tác tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của tổ chức, cá nhân về tình hình thi hành pháp luật được thực hiện giải quyết theo đúng quy định về giải quyết kiến nghị, phản ánh. Việc giải quyết kiến nghị, khiếu nại, tố cáo được Chủ tịch UBND thị xã quan tâm; thường xuyên chỉ đạo Ban Tiếp công dân của thị xã, các cơ quan chuyên môn như Thanh tra, Tài nguyên và Môi trường...UBND cấp xã và các ngành có liên quan thực hiện nghiêm túc, bảo đảm các ý kiến, kiến nghị, phản ánh, tố cáo của tổ chức, cá nhân được thực hiện nghiêm túc, đúng trình tự, thủ tục theo luật định.

Năm 2021, Tổng số đơn tiếp nhận trên địa bàn thị xã là 827 đơn, trong đó: đơn trùng lặp và không đủ điều kiện là 500 đơn; đơn phải giải quyết là 327 đơn, tăng 80 đơn so với cùng kỳ năm trước (trong đó thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND thị xã 75, thuộc thẩm quyền của Chủ tịch UBND cấp xã 252). Kết quả giải xong 302 đơn, còn 25 đơn, đạt tỷ lệ 92,3%, trong đó đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch thị xã 70/75 đơn, đạt 93,3%; đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND cấp xã 232/252 đơn, đạt 92%. Năm 2022, toàn thị xã tiếp 867 lượt người đến khiếu nại, tố cáo, kiến nghị phản ánh với tổng 908 vụ việc, giảm 191 lượt người, giảm 81 vụ việc so với cùng kỳ năm trước. Trong đó, tiếp dân định kỳ Chủ tịch UBND thị xã đã tiếp 185 lượt người với 289 vụ việc. Ban tiếp dân thị xã tiếp 214 lượt người với 301 vụ việc; các phòng ban và UBND cấp xã tiếp 468 lượt người đến kiến nghị, phản ánh 318 vụ việc. Năm 2023, tổng số đơn tiếp nhận trên địa bàn toàn thị xã là 896 đơn, sau khi xử lý các đơn trùng lặp, không đủ điều kiện giải quyết, tổng số đơn phải giải quyết trong kỳ là 471 đơn (KN 49; TC 57; ĐN 365), giảm 32 so với cùng kỳ năm trước. Đã xem xét giải quyết xong 442 đơn (KN 47, TC 53, ĐN 342), đạt tỷ lệ 93,8%. Trong đó, đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND thị xã 148 đơn (KN 29, TC 26, ĐN 93), giải quyết xong 144 đơn (KN 28, TC 25, ĐN 91), đạt tỷ lệ 97%; đơn thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND cấp xã 323 đơn (KN 20, TC 31, ĐN 272), giải quyết xong 298 đơn (KN 19, TC 28, ĐN 251), đạt tỷ lệ 92,3%. Trong 06 tháng đầu năm 2024, trên địa bàn toàn thị xã là 332 đơn. Qua phân loại xử lý: Đơn trùng lặp, không đủ điều kiện giải quyết là 134 đơn, còn lại 198 đơn (KN 37, TC 23, KNPA 138) đủ điều kiện xử lý chuyển đến các cơ quan, đơn vị, và Chủ tịch UBND các phường, xã giải quyết theo thẩm quyền; Trong đó: Đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND thị xã là 65 đơn (KN 22, TC 12, KNPA 31); đơn thuộc thẩm quyền giải quyết của Chủ tịch UBND cấp xã là 133 đơn (KN 15, TC 11, KNPA 107); đã giải quyết xong 177/198 đơn (KN 32, TC 19, KNPA 126) đạt 89,4%;

Trong đó: Đơn cấp huyện đã giải quyết 58/65 đơn, đạt tỷ lệ 89,2%; đơn cấp xã đã giải quyết 119/133 đơn, đạt 89,5%.

2.5. Về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác tổ chức thi hành pháp luật; kỹ luật, kỷ cương, trách nhiệm trong tổ chức thi hành pháp luật; việc bố trí cán bộ tham mưu thực hiện công tác tổ chức thi hành pháp luật; đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng kỹ năng, nghiệp vụ; kỹ luật, kỷ cương, trách nhiệm trong tổ chức thi hành pháp luật

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trên địa bàn luôn nêu cao kỹ luật, kỷ cương, trách nhiệm trong việc tổ chức thi hành pháp luật và thường xuyên nghiên cứu, cập nhật, nắm chắc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Hiện nay, tổng số công chức trong ngành Tư pháp từ thị xã đến cơ sở được giao thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật là 19 người, cụ thể: thị xã 02 người (là biên chế của Phòng Tư pháp); cấp xã: 17 người (là công chức Tư pháp - Hộ tịch thuộc 17 đơn vị hành chính của thị xã). Thường xuyên cử cán bộ, công chức, viên chức và người lao động tham gia các khóa đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ.

2.6. Về bố trí kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị cho công tác tổ chức thi hành pháp luật

Việc sử dụng kinh phí dành cho công tác này được vận dụng theo quy định tại các văn bản: Thông tư số 47/2012/TTLT-BTC-BTP ngày 16/3/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng và hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật của HĐND, UBND; Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 17/8/2012 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật; hiện nay, Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Tài chính quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật; Thông tư số 42/2022/TT-BTC ngày 06/7/2022 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 338/2016/TT-BTC ngày 28/12/2016 của Bộ Trưởng Bộ Tài chính quy định lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước bảo đảm cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật và hoàn thiện hệ thống pháp luật.

Hàng năm, UBND thị xã đều bố trí kinh phí cho công tác theo dõi thi hành pháp luật (được bố trí nguồn ngân sách cho Phòng Tư pháp) trong nhiệm vụ chi thường xuyên.

2.7. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tổ chức thi hành pháp luật

Xác định công tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật (PBGDPL) là nhiệm vụ trọng tâm trong công tác thi hành pháp luật, những năm qua từ thị xã đến cơ sở thường xuyên tổ chức các hoạt động tuyên truyền pháp luật gắn với các phong trào hành động, các diễn đàn, hội thảo, hội thi, hội nghị chuyên đề,... Đặc biệt, đã tận dụng ưu thế của Internet, mạng xã hội (facebook, zalo) để triển khai các quy định của pháp luật qua đó góp phần tích cực đưa các văn bản pháp luật đi vào cuộc sống, tạo tiền đề phát triển kinh tế-xã hội, tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý xã hội, quản lý nhà nước bằng pháp luật.

Duy trì tuyên truyền qua hệ thống thông tin cơ sở, Cổng thông tin điện tử của thị xã. Qua 3 năm đã có hơn 300 tin bài tuyên truyền cho công tác tổ chức thi hành pháp luật.

II. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

Thị ủy, HĐND, UBND thị xã luôn quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo công tác theo dõi thi hành pháp luật; đảm bảo triển khai đầy đủ, nghiêm túc các văn bản pháp luật của Trung ương, tỉnh trên địa bàn thị xã. Hàng năm, Chủ tịch UBND thị xã ban hành Kế hoạch thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật, chỉ đạo các cơ quan, đơn vị, UBND xã, phường căn cứ tình hình thực tế xây dựng và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ theo nội dung Kế hoạch đã ban hành và theo chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị, địa phương mình.

Bên cạnh đó, hàng năm Chủ tịch UBND thị xã ban hành Kế hoạch công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính; kế hoạch thực hiện công tác quản lý xử lý vi phạm hành chính; Kế hoạch kiểm tra, thanh tra, qua đó tạo ra sự chuyển biến đồng bộ, toàn diện, thực chất, tiếp tục từng bước nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn thị xã. Việc áp dụng các quy định pháp luật về theo dõi thi hành pháp luật cơ bản đã được thực hiện nghiêm túc, đúng quy định của pháp luật, đảm bảo trình tự, thủ tục, thẩm quyền, quyền của người bị xử phạt. Hàng năm, Chủ tịch UBND thị xã căn cứ các nghị định, thông tư quy định về theo dõi thi hành pháp luật; Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 05/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh.

Nhìn chung việc tuân thủ pháp luật của cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đã được thực hiện nghiêm túc. Có được kết quả đó do sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền các cấp trên địa bàn thị xã trong công tác theo dõi thi hành pháp luật.

2. Tồn tại, hạn chế, nguyên nhân

- Công tác tuyên truyền, phổ biến trong mỗi lĩnh vực tuy đã được thực hiện nhưng hiệu quả chưa cao. Cần tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong việc tiếp nhận, giải quyết phản ánh, kiến nghị của công dân hơn nữa.

- Việc quy định về kinh phí cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật: như dự toán, phân bổ kinh phí được thực hiện cho công tác này cũng chưa

được quy định một cách cụ thể, rõ ràng thuận lợi cho việc vận dụng, nâng cao hiệu quả công tác theo dõi thi hành pháp luật. Điều đó dẫn đến việc triển khai thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật ở địa phương còn nhiều khó khăn; nhận thức và sự quan tâm của một số cơ quan, đơn vị về vị trí, vai trò, tầm quan trọng của công tác theo dõi thi hành pháp luật còn hạn chế, dẫn đến việc triển khai chưa kịp thời và đáp ứng được yêu cầu hoặc triển khai thực hiện mang tính hình thức, chưa đi vào bản chất, hiệu lực nên hiệu quả chưa cao.

3. Bài học kinh nghiệm:

Thứ nhất, các cấp ủy đảng, nhất là người đứng đầu cấp ủy, thủ trưởng cơ quan, địa phương, đơn vị cần phát huy vai trò và nhận thức đầy đủ hơn nữa về ý nghĩa, tầm quan trọng của công tác theo dõi thi hành pháp luật.

Thứ hai, tiếp tục đổi mới nội dung, đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền bằng nhiều hình thức như tuyên truyền miệng, trực quan, lưu động, tổ chức hội thi, hội thảo, hội nghị... để nâng cao nhận thức hơn nữa cho cán bộ, đảng viên và Nhân dân trên địa bàn về công tác thi hành pháp luật.

Thứ ba, cần tiếp tục làm tốt công tác thanh tra, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật: tập trung thanh tra, kiểm tra những vấn đề, lĩnh vực gây bức xúc của người dân, dư luận xã hội quan tâm; nâng cao chất lượng kết luận kiểm tra, thanh tra; xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm, kịp thời, đúng pháp luật đối với những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra theo quy định.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRONG THỜI GIAN TỚI

1. Tiếp tục Quán triệt, triển khai, chỉ đạo tổ chức thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TU và các văn bản về công tác tổ chức thi hành pháp luật đến tất cả các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể và các xã, phường trên địa bàn thị xã.

2. Tăng cường trách nhiệm, nâng cao chất lượng công tác xây dựng, ban hành, kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật: tiếp tục nâng cao nhận thức về vị trí, vai trò, tầm quan trọng, trách nhiệm, hiệu quả công tác phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình thực hiện tham mưu công tác xây dựng, ban hành văn bản QPPL; xác định xây dựng, ban hành văn bản QPPL và tham mưu xây dựng, ban hành văn bản QPPL là nhiệm vụ trọng tâm, ưu tiên hàng đầu trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành; tăng cường công tác tự kiểm tra; kiểm tra theo thẩm quyền các văn bản do HĐND, UBND ban hành; chủ động rà soát văn bản QPPL của HĐND, UBND ban hành.

3. Thường xuyên đổi mới hình thức, nội dung công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật nhằm tạo sự chuyển biến trong nhận thức, ý thức tuân thủ pháp luật của cán bộ, công chức và Nhân dân, trong đó, tiếp tục nâng cao nhận thức của các cơ quan, đơn vị, địa phương về vị trí, vai trò của công tác tuyên truyền, PBGDPL; tăng cường trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, đơn vị, địa phương và đội ngũ cán bộ, công chức tham mưu thực hiện trong công tác PBGDPL; lựa chọn đối tượng, nội dung để tuyên truyền, phổ biến

pháp luật có trọng tâm trọng điểm; đa dạng hóa các hình thức tuyên truyền, PBGDPL và đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác PBGDPL; chú trọng tuyên truyền, PBGDPL về các chính sách, pháp luật được dư luận xã hội quan tâm hoặc cần định hướng dư luận xã hội.

4. Nâng cao chất lượng công tác thanh tra, kiểm tra, theo dõi thi hành pháp luật: tập trung thanh tra, kiểm tra những vấn đề, lĩnh vực gây bức xúc của người dân, dư luận xã hội quan tâm; nâng cao chất lượng kết luận kiểm tra, thanh tra; xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm, kịp thời, đúng pháp luật đối với những tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật; theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện các kết luận, kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra theo quy định; hàng năm xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trong ngành, lĩnh vực, địa phương quản lý; hướng dẫn, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn và việc thực hiện kiến nghị, xử lý kết quả sau theo dõi tình hình thi hành pháp luật của các cơ quan, tổ chức và cá nhân.

5. Tăng cường công tác tiếp nhận, xử lý kiến nghị, phản ánh của cơ quan, tổ chức, cá nhân về tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn: tiếp tục duy trì, đổi mới các hình thức tiếp nhận phản ánh, kiến nghị của các tổ chức, cá nhân; kịp thời giải quyết hoặc tham mưu cơ quan có thẩm quyền giải quyết những phản ánh, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân về tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn; xử lý nghiêm các cơ quan, cá nhân có hành vi vi phạm trong việc tiếp nhận, phản ánh, kiến nghị, đồng thời thực hiện công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị. Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Tòa án nhân dân thị xã, Công an thị xã tiếp tục nâng cao chất lượng công tác điều tra, truy tố, xét xử; xử lý nghiêm minh các hành vi vi phạm.

6. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm trong tổ chức thi hành pháp luật của cơ quan, người có thẩm quyền và đội ngũ công chức, viên chức. Nâng cao chất lượng nguồn nhân lực thực hiện công tác tổ chức thi hành pháp luật: người đứng đầu, toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động phải luôn nêu cao kỷ luật, kỷ cương, trách nhiệm trong việc tổ chức thi hành pháp luật và thường xuyên nghiên cứu, cập nhật, nắm chắc đường lối, chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; các sở, cơ quan chuyên môn thuộc UBND thị xã bố trí công chức, viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện theo quy định, trong đó phải bảo đảm có trình độ chuyên ngành luật để thực hiện nhiệm vụ công tác pháp chế và làm đầu mối tham mưu thực hiện công tác tổ chức thi hành pháp luật; thường xuyên đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, viên chức.

7. Đảm bảo bố trí đầy đủ kinh phí, cơ sở vật chất, trang thiết bị theo quy định cho công tác tổ chức thi hành pháp luật.

8. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác tổ chức thi hành pháp luật phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ công tác và bảo đảm thiết thực, hiệu quả.

9. Phối hợp Ủy ban MTTQ Việt Nam thị xã và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo và thực hiện giám sát, phản biện xã hội đối với việc thi hành pháp luật; tuyên truyền, vận động hội viên, đoàn viên và các tầng lớp nhân dân thực hiện tốt việc thi hành pháp luật.

Trên đây là báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Chỉ thị số 06-CT/TU ngày 05/5/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác tổ chức thi hành pháp luật trên địa bàn thị xã Việt Yên./.

Nơi nhận:

- Sở Tư pháp tỉnh Bắc Giang;
- Thường trực: Thị ủy, HĐND thị xã;
- Chủ tịch, các PCT UBND thị xã;
- LĐVP, CVTH;
- Lưu: VT, PTP.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Thân Văn Thuận

PHỤ LỤC 2
TÌNH HÌNH TỒ CHỨC BỘ MÁY, CÁN BỘ LÀM CÔNG TÁC THEO DÕI TÌNH HÌNH THI
HÀNH PHÁP LUẬT TẠI UBND THỊ XÃ VIỆT YÊN VÀ CÁC XÃ, PHƯỜNG TRÊN ĐỊA BÀN THỊ XÃ VIỆT YÊN

Tên đơn vị (Phòng)	Tổng số công chức làm công tác TĐTHPL	Giới tính		Chuyên môn							
		Nam	Nữ	Luật				Khác			
				Tiến sĩ	ThS	DH, CĐ	TCL	Tiến sĩ	ThS	DH, CĐ	TCK
(1)	(2)	(4)	(5)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15)	(16)	
UBND thị xã	2	1	1			2			1		
UBND cấp xã	17	10	7			16	1			12	